

Số: /BC-UBND

Đắk Rve, ngày tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2026 trên địa bàn xã Đắk Rve

Kính gửi: Văn phòng UBND tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 30/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 10/02/2026 của Chủ tịch UBND xã Đắk Rve về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2026 trên địa bàn xã Đắk Rve; UBND xã Đắk Rve báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

- Ngay sau khi ban hành Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 10/02/2026, UBND xã đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho Trung tâm Phục vụ hành chính công, Văn phòng HĐND&UBND, Phòng Kinh tế và Phòng Văn hóa - Xã hội tổ chức rà soát, đánh giá các thủ tục hành chính (TTHC) thuộc phạm vi, lĩnh vực được giao.

- Theo Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 10/02/2026, việc rà soát tập trung vào các nhóm TTHC có thời hạn giải quyết từ 05 ngày làm việc trở lên; các thủ tục chưa phân định rõ cơ quan, đơn vị thực hiện hoặc thời hạn giải quyết; các thủ tục có liên quan chặt chẽ với nhau; đồng thời tập trung vào các lĩnh vực có phát sinh nhu cầu giao dịch cao, ảnh hưởng trực tiếp đến người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Việc rà soát được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát TTHC, tập trung đánh giá sự cần thiết, tính hợp pháp, tính hợp lý của quy định và TTHC; thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện, thời hạn giải quyết, yêu cầu và điều kiện, mẫu đơn, mẫu tờ khai, thẩm quyền giải quyết, trách nhiệm phối hợp và các nội dung liên quan đến chi phí tuân thủ TTHC.

- Danh mục rà soát của xã gồm: **40 TTHC thuộc 09 lĩnh vực**; trong đó, có các nhóm: Lưu thông hàng hóa trong nước; đất đai; hoạt động xây dựng; thành lập và hoạt động hộ kinh doanh; đăng ký, quản lý cư trú; bảo trợ - xã hội; hộ tịch; chứng thực và hòa giải ở cơ sở.

- UBND xã giao Trung tâm Phục vụ hành chính công xã làm đầu mối đôn đốc, hướng dẫn, tiếp nhận và tổng hợp kết quả rà soát của các phòng chuyên môn để tham mưu UBND xã báo cáo cấp có thẩm quyền.

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ

1. Kết quả rà soát theo Danh mục TTHC

TT	Tên/nhóm TTHC	Cơ quan chủ trì	Kết quả
A	NHÓM TTHC TRỌNG TÂM THEO (Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 30/01/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)		
I	Nhóm quy định, TTHC trong lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước		
1	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh	Phòng Kinh tế	Đã rà soát; không đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh		
3	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh		
4	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu		
5	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ rượu		
6	Cấp lại Giấy phép bán lẻ rượu		
7	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá		
8	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá		
9	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá		
B	NHÓM TTHC THEO TÌNH HÌNH THỰC TẾ CỦA ĐỊA PHƯƠNG		
I	Nhóm TTHC lĩnh vực: Đất đai		
1	Đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất lần đầu đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài	Phòng Kinh tế	Đã rà soát; không đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC
2	Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không đấu giá quyền sử dụng đất, không đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; trường hợp giao đất, cho thuê đất thông qua đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án có sử dụng đất; giao đất và giao rừng; cho thuê đất và cho thuê rừng, gia hạn sử dụng đất khi hết thời hạn sử dụng đất		
3	Đính chính Giấy chứng nhận đã cấp lần đầu có		

TT	Tên/nhóm TTHC	Cơ quan chủ trì	Kết quả
	sai sót		
II	Nhóm TTHC lĩnh vực: Hoạt động xây dựng		
1	Cấp Giấy phép xây dựng mới đối với công trình cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/ Tín ngưỡng, tôn giáo/ Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/ Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/ Dự án) và nhà ở riêng lẻ	Phòng Kinh tế	Đã rà soát; không đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC
III	Nhóm TTHC lĩnh vực Thành lập và hoạt động doanh nghiệp (hộ kinh doanh)		
1	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	Phòng Kinh tế	Đã rà soát; không đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC
2	Tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh		
3	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh		
4	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh		
IV	Nhóm TTHC lĩnh vực Đăng ký, quản lý cư trú		
1	Xác nhận về điều kiện diện tích bình quân nhà ở để đăng ký thường trú vào chỗ ở do thuê, mượn, ở nhờ; nhà ở, đất ở không có tranh chấp quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở, không thuộc địa điểm không được đăng ký thường trú mới	Phòng Kinh tế	Đã rà soát; không đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC
V	Nhóm TTHC lĩnh vực Bảo trợ - Xã hội		
1	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	Phòng Văn hóa - Xã hội	Đã rà soát; không đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC
2	Hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội		
3	Thủ tục xác định, xác định lại mức độ khuyết tật và cấp Giấy xác nhận khuyết tật		

TT	Tên/nhóm TTHC	Cơ quan chủ trì	Kết quả
4	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội		
5	Cấp đổi, cấp lại Giấy xác nhận khuyết tật		
6	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng		
VI	Nhóm TTHC lĩnh vực Hộ tịch		
1	Thủ tục đăng ký nhận cha, mẹ, con	Văn phòng HĐND& UBND	Đã rà soát; không đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC
2	Đăng ký khai tử		
3	Đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân		
4	Đăng ký kết hôn		
5	Đăng ký khai sinh		
6	Cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân		
7	Cấp bản sao Trích lục hộ tịch, bản sao Giấy khai sinh		
8	Thủ tục thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin hộ tịch, xác định lại dân tộc		
9	Đăng ký giám hộ		
10	Đăng ký giám sát việc giám hộ		
VII	Nhóm TTHC lĩnh vực Chứng thực		
1	Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở	Văn phòng HĐND& UBND	Đã rà soát; không đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC
2	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)		
3	Chứng thực văn bản từ chối nhận di sản		
4	Chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở		

TT	Tên/nhóm TTHC	Cơ quan chủ trì	Kết quả
VII I	Nhóm TTHC lĩnh vực Hòa giải cơ sở		
1	Thủ tục công nhận tổ trưởng tổ hòa giải (cấp xã)	Văn phòng HĐND & UBND	Đã rà soát; không đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC
2	Thủ tục công nhận hòa giải viên (cấp xã)		
TỔNG CỘNG: 40 TTHC/09 LĨNH VỰC			

2. Kết quả đánh giá

2.1. Về sự cần thiết, tính hợp pháp và tính hợp lý: Các phòng chuyên môn đã đối chiếu các TTHC thuộc phạm vi được giao với quy định pháp luật hiện hành, nội dung công bố TTHC và tình hình thực tế giải quyết tại địa phương. Qua rà soát, các cơ quan, đơn vị đánh giá các TTHC thuộc danh mục rà soát cơ bản bảo đảm sự cần thiết, phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước, đúng thẩm quyền và phù hợp với thực tiễn giải quyết tại địa phương.

2.2. Về thành phần hồ sơ, trình tự, thời hạn, yêu cầu và điều kiện: Các phòng chuyên môn đã rà soát thành phần hồ sơ, trình tự thực hiện, thời hạn giải quyết, yêu cầu và điều kiện, mẫu đơn, mẫu tờ khai và trách nhiệm phối hợp trong quá trình giải quyết. Qua rà soát, chưa phát hiện nội dung bất cập đến mức phải đề xuất bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc cắt giảm.

2.3. Về trách nhiệm phối hợp và khai thác dữ liệu số: Các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công trong tiếp nhận, xử lý và giải quyết hồ sơ; đồng thời tăng cường khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu đã được số hóa theo quy định, hạn chế yêu cầu người dân, tổ chức cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã có.

2.4. Về phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC và kiến nghị sửa đổi, bổ sung

- Qua tổng hợp kết quả rà soát của các cơ quan, đơn vị, chưa có phương án đơn giản hóa TTHC đề xuất cấp có thẩm quyền phê duyệt; chưa có sáng kiến cải cách TTHC; chưa có kiến nghị sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật quy định về TTHC và chưa có đề xuất phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC.

- Các cơ quan, đơn vị thống nhất tiếp tục thực hiện các TTHC theo quy định hiện hành và nội dung đã được cơ quan có thẩm quyền công bố, hướng dẫn; đồng thời tiếp tục theo dõi quá trình thực hiện để kịp thời phát hiện những nội dung chưa phù hợp phát sinh trong thực tiễn.

2.5. Về việc cắt giảm thời gian và chi phí tuân thủ TTHC

- Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 10/02/2026 yêu cầu kết quả rà soát, đánh giá TTHC phải hướng tới các phương án đơn giản hóa, cắt giảm thời gian, chi phí tuân thủ TTHC; đồng thời rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai và tăng cường khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu đã được số hóa. Qua tổng hợp kết quả rà soát của các phòng chuyên môn, chưa phát sinh phương án đơn giản hóa TTHC nên chưa có cơ sở để xác định, lượng hóa mức cắt giảm cụ thể về thời gian và chi phí tuân thủ đối với các TTHC được rà soát.

- UBND xã tiếp tục chỉ đạo các phòng chuyên môn và Trung tâm Phục vụ hành chính công trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC thường xuyên theo dõi, đánh giá thực tế; trường hợp phát hiện nội dung làm phát sinh thời gian, chi phí không cần thiết hoặc có khả năng đơn giản hóa thì kịp thời nghiên cứu, đề xuất phương án xử lý theo quy định.

2.6. Về sơ đồ nhóm TTHC trước và sau rà soát: Do qua rà soát chưa có phương án đơn giản hóa hoặc thay đổi quy trình nhóm TTHC nên không phát sinh sơ đồ nhóm TTHC trước và sau rà soát.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Công tác rà soát, đánh giá TTHC năm 2026 trên địa bàn xã được triển khai nghiêm túc, đúng nội dung, phạm vi và phân công tại Kế hoạch số 59/KH-UBND; các phòng chuyên môn đã chủ động rà soát các TTHC thuộc lĩnh vực được giao, bảo đảm yêu cầu và tiến độ đề ra.

- Toàn bộ 40 TTHC thuộc 09 lĩnh vực theo danh mục Kế hoạch đã được tổ chức rà soát; trong đó, tập trung vào các nhóm TTHC trọng tâm theo kế hoạch của tỉnh và các nhóm TTHC có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích, hoạt động giao dịch của người dân, tổ chức.

- Việc rà soát được thực hiện trên các nội dung về sự cần thiết, tính hợp pháp, tính hợp lý; thành phần hồ sơ, trình tự, thời hạn giải quyết, yêu cầu và điều kiện, mẫu đơn, mẫu tờ khai, thẩm quyền giải quyết và trách nhiệm phối hợp. Các TTHC cơ bản phù hợp với quy định hiện hành và thực tiễn tổ chức thực hiện tại địa phương.

- Qua rà soát chưa phát hiện nội dung bất cập đến mức phải đề xuất bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, đơn giản hóa hoặc phân cấp thẩm quyền giải quyết TTHC; chưa phát sinh phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật. Các phòng chuyên môn thống nhất tiếp tục thực hiện các TTHC theo quy định hiện hành.

- Công tác rà soát góp phần nâng cao trách nhiệm của các phòng chuyên môn trong theo dõi, cập nhật và tổ chức thực hiện TTHC; tăng cường sự phối hợp giữa các phòng chuyên môn với Trung tâm Phục vụ hành chính công trong hướng

dẫn, tiếp nhận, xử lý và giải quyết hồ sơ; đồng thời nâng cao tính thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện TTHC.

- Kết quả rà soát là cơ sở để UBND xã tiếp tục theo dõi thực tế quá trình giải quyết TTHC, nhất là những khâu có khả năng phát sinh yêu cầu bổ sung hồ sơ, kéo dài thời gian hoặc chi phí không cần thiết; kịp thời nghiên cứu, đề xuất phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC và kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý khi phát hiện vấn đề phù hợp.

2. Khó khăn, vướng mắc

- Qua rà soát, các TTHC thuộc danh mục Kế hoạch số 59/KH-UBND cơ bản được quy định, công bố thống nhất bởi cơ quan có thẩm quyền cấp trên. Do đó, trong phạm vi thẩm quyền của cấp xã, việc đề xuất sửa đổi, bổ sung, cắt giảm thành phần hồ sơ, thời hạn hoặc quy trình giải quyết còn phụ thuộc vào quy định và thẩm quyền của cơ quan cấp trên.

- Việc đánh giá, lượng hóa cụ thể mức cắt giảm thời gian và chi phí tuân thủ đối với các TTHC chưa phát sinh phương án đơn giản hóa chưa có cơ sở để thực hiện, do chưa có nội dung thay đổi cụ thể để làm cơ sở so sánh giữa quy trình thực hiện hiện hành và quy trình sau đơn giản hóa.

- Đối với việc đề xuất sáng kiến cải cách TTHC, tái sử dụng dữ liệu số, giảm thành phần hồ sơ hoặc cải tiến quy trình phối hợp liên thông, qua rà soát chưa phát hiện nội dung bất cập hoặc phương án phù hợp, chưa có đủ cơ sở thực tiễn để đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét trong kỳ rà soát năm 2026.

- Một số nội dung liên quan đến sửa đổi quy định, đơn giản hóa thành phần hồ sơ, thời gian giải quyết, yêu cầu và điều kiện thực hiện TTHC thuộc thẩm quyền của cơ quan Trung ương hoặc cấp tỉnh; vì vậy, địa phương chủ yếu thực hiện rà soát, phát hiện và tổng hợp những vấn đề phát sinh trong thực tiễn để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý.

3. Nguyên nhân

- Các TTHC được rà soát hiện đang được thực hiện theo các quy định, quyết định công bố của cơ quan có thẩm quyền và cơ bản phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước, cũng như thực tiễn giải quyết tại địa phương.

- Trong quá trình rà soát, các phòng chuyên môn chưa phát hiện nội dung bất cập đủ cơ sở để xây dựng phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật; đồng thời một số nội dung liên quan đến sửa đổi, bổ sung, đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền của cơ quan cấp trên nên địa phương chủ yếu thực hiện rà soát, phát hiện và tổng hợp các vấn đề phát sinh trong thực tiễn để kiến nghị xử lý theo quy định.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục thực hiện đầy đủ các quy định về kiểm soát TTHC; thường xuyên rà soát, cập nhật các quyết định công bố TTHC và văn bản quy định TTHC thuộc phạm vi giải quyết của UBND xã; đồng thời tăng cường theo dõi thực tế

quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công để kịp thời phát hiện những quy định, quy trình, thành phần hồ sơ hoặc yêu cầu chưa phù hợp, chồng chéo hoặc gây khó khăn cho người dân, tổ chức.

2. Tăng cường theo dõi thực tế quá trình tiếp nhận và giải quyết hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; kịp thời phát hiện các quy định, quy trình, thành phần hồ sơ hoặc yêu cầu chưa phù hợp để nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét.

3. Đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; khai thác, sử dụng hiệu quả thông tin, dữ liệu đã được số hóa, hạn chế yêu cầu người dân, tổ chức cung cấp lại những giấy tờ, thông tin đã có trong các cơ sở dữ liệu theo quy định.

4. Tăng cường phối hợp giữa Trung tâm Phục vụ hành chính công với các phòng chuyên môn trong hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết TTHC; chú trọng hướng dẫn đầy đủ, chính xác ngay từ đầu, hạn chế việc người dân phải đi lại nhiều lần hoặc bổ sung hồ sơ nhiều lần.

5. Khi phát hiện TTHC có bất cập, các phòng chuyên môn chủ động lập phương án đơn giản hóa, xác định cụ thể nội dung cần sửa đổi, thời gian và chi phí có thể cắt giảm, đồng thời đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định.

6. Tiếp tục nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong công tác kiểm soát TTHC; gắn kết quả rà soát, đánh giá TTHC với việc nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Đề nghị cơ quan có thẩm quyền tiếp tục quan tâm, hướng dẫn nghiệp vụ rà soát, đánh giá TTHC, nhất là phương pháp xác định, tính toán chi phí tuân thủ, xây dựng phương án đơn giản hóa, đánh giá hiệu quả sau đơn giản hóa và việc chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai theo quy định.

UBND xã Đăk Rve báo cáo Văn phòng UBND tỉnh biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trung tâm PVHCC tỉnh (Báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy xã (Báo cáo);
- Thường trực HĐND xã (Báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã (chỉ đạo);
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã (Thực hiện);
- TTPVHCC xã (Thực hiện);
- Lưu: VT, TTPVHCC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Duy Huynh